

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách Nhà nước năm 2010

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/09/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Mục 1, Điều 9 tại Thông tư số 224/2009/TT-BTC ngày 26/11/2009 của Bộ Tài chính về thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BNN-TC ngày 05/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán năm 2010 cho các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp - PTNT; văn bản số 761/VP ngày 08/12/2010 của Văn phòng Bộ về thông báo số dư kinh phí chưa sử dụng;

Xét đề nghị của Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường tại văn bản số 6352/BNN-KHCN ngày 22/11/2010;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán NSNN năm 2010 cho các đơn vị như sau:

a) Điều chỉnh giám dự toán NSNN 2010 của:

- Đơn vị: **Văn phòng Bộ**

- Mã ngân sách: 1053631, Kho bạc nhà nước Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

- Kinh phí: Sự nghiệp kinh tế nông nghiệp (Loại 010-013), phần Kinh phí không tự chủ

- Số tiền: **113.000.000 đồng** (Một trăm mười ba triệu đồng).

b) Bổ sung dự toán NSNN năm 2010 cho:

- Đơn vị: **Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam**

- Mã ngân sách: 1053514, Kho bạc nhà nước Thanh Trì, TP. Hà Nội

- Kinh phí: Sự nghiệp kinh tế nông nghiệp (Loại 010-013), phần Kinh phí không tự chủ

- Số tiền: **113.000.000 đồng** (Một trăm mười ba triệu đồng).

- Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

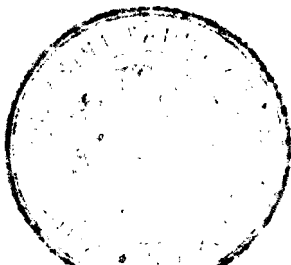
- Như Điều 3;
- Kho bạc nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC



Nguyễn Kinh Liên

Phụ lục Dự toán chi tiết
(Kèm theo Quyết định số **3388** /QĐ-BNN-TC ngày **17/12/2010**
của Bộ Nông nghiệp – PTNT)

TT	Nội dung chi	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Tiền ăn: 9 người x 200.000đ/ngày/người x 7 ngày	12.600.000	Bao gồm cả thời gian làm việc tại Việt Nam với các cơ quan thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học
2	Tiền ở: 9 người x 900.000đ/ngày/người x 6 đêm	48.600.000	
3	Bồi dưỡng báo cáo viên : 12 báo cáo x 500.000đ/ báo cáo	6.000.000	
4	Thuê trang thiết bị trực tiếp phục vụ hội nghị: - Máy tính để bàn màn hình LCD (Yêu cầu chạy tốt hệ điều hành winXP, office, Internet, Firefox...): 40 chiếc x 150.000đ/ngày x 3ngày = 18.000.000đ - Dây mạng LAN cable Cat -5 UTP 4 phải trọn gói: 900.000đ - RJ 45 connector (100c) trọn gói: 800.000đ - Bộ switch (nối từ máy tính) 8 ports : 5 bộ x 50.000đ/bộ x 3ngày = 750.000đ - Bộ dây, ổ cắm cho dàn máy tính: 5 bộ x 15.000đ/bộ/ngày x 3 ngày = 450.000đ - Công vận chuyển, lắp đặt, cài đặt hệ thống mạng và máy tính (trọn gói): 2.500.000đ	23.400.000	
5	Chi tiêu đãi đón đoàn (người Anh và 5 người Việt Nam): 300.000đ/ người x 14 người	4.200.000	
6	Chi khác: - Nước uống : 40 người x 6 buổi x 15.000đ/ buổi = 3.600.000đ - Khánh tiết: 200.000đ - Văn phòng phẩm phục vụ hội thảo: 4.900.000đ.	10.500.000	
7	Chi phiên dịch cabin: 3 ngày x 1.600.000đ	4.800.000	
8	Chi thuê xe đi lại và đưa khách đi tham quan	3.500.000	
Tổng cộng		113.600.000	



13